

Mã hồ sơ: H56.233-260416-0014

Nguyệt An, ngày 17 tháng 4 năm 2026



GIẤY BÀN GIAO HỒ SƠ

Nội dung hồ sơ: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Người nộp: **LÊ VĂN ĐIỆN**.

Địa chỉ người nộp: Làng Pheo, Xã Nguyệt An, Tỉnh Thanh Hóa.

Số điện thoại người nộp: 0334284538.

Email: .

Chủ hồ sơ: **LƯƠNG THỊ BÌNH**.

Địa chỉ chủ hồ sơ: Làng Pheo, Xã Nguyệt An, Tỉnh Thanh Hóa.

Mã hồ sơ: H56.233-260416-0014.

Ngày nhận: 16 giờ 32 phút, ngày 16/04/2026.

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 20 ngày làm việc.

Thời gian hạn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: Bắt đầu Đề nghị đơn vị giải quyết TTHC và trả kết quả về Trung tâm Phục vụ Hành chính công UBND Xã Nguyệt An chậm nhất

Thành phần hồ sơ:

TT	Thành phần hồ sơ	Số lượng		
		Bản chính	Bản chứng thực	Bản photo
1	Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính, giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có).	1		1
2	Mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất (nếu có).	1		1
3	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất	1		1

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Nguyệt An, ngày 17 tháng 4 năm 2026

PHIẾU TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC

I. Nội dung trình:

Trình ký Danh sách niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận của bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế) tại thôn Pheo, xã Nguyệt An.

Mã hồ sơ: **H56.233- 260415-0017.**

II. Căn cứ thực hiện

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số ngày 29/6/2024;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: Số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 3380/QĐ-BTNMT ngày 25/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/Văn phòng Đăng ký đất đai/ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1403/QĐ-SNNMT ngày 30/10/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 19/2026/QĐ-UBND ngày 14/3/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phân cấp, ủy quyền thẩm quyền thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;



III. Kết quả xác minh nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của bà Lương Thị Bình (Người đại diện những người đồng thừa kế); Địa chỉ thửa đất: Thôn Pheo, xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hoá

Trên cơ sở hồ sơ Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà hồ sơ quản lý đất đai qua các thời kỳ; biên bản kiểm tra của Phòng Kinh tế và các hồ sơ tài liệu có liên quan, Phòng Kinh tế báo cáo kết quả xác minh nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất, cụ thể như sau:

1. Thông tin thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

- Chủ sử dụng đất: Bà Lương Thị Bình.
- Địa chỉ thường trú: Thôn Pheo, xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hoá.
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Pheo, xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa.
- Thông tin thửa đất: Thửa đất số 19, tờ bản đồ số 10, bản đồ địa chính xã Nguyệt Ân, nay là thửa 19, tờ bản đồ số 74, bản đồ xã Nguyệt Ân mới ; Diện tích 2639,9 m² (theo bản đo đạc chỉnh lý thửa đất số 350/ĐĐCL do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Ngọc Lặc đo ngày 14/5/2024).

2. Hồ sơ địa chính qua các thời kỳ:

Bản đồ 299	Hồ sơ địa chính đo đạc năm 2006	Bản đo đạc chỉnh lý thửa đất của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Ngọc Lặc
- Không rõ vị trí thửa đất	- Thửa đất số 19; tờ bản đồ số 17, BĐDC xã Nguyệt Ân; tỷ lệ 1/2000. - Diện tích nguyên thửa: 2923 m ² . - Loại đất: ONT - Tên chủ sử dụng: Lê Văn Toàn	- Thửa đất số 19; tờ bản đồ số 17, BĐDC xã Nguyệt Ân; tỷ lệ 1/2000. - Diện tích nguyên thửa: 2639,9 m ² . - Loại đất: ONT+CLN - Tên chủ sử dụng: Bà Lương Thị Bình

3. Về nguồn gốc, thời điểm, hiện trạng sử dụng đất:

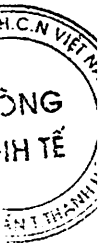
Bà Lương Thị Bình không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 137 Luật Đất đai năm 2024, và không có một trong các thông tin, giấy tờ tại nội dung (ii), mục 3, phần II của Phần C, Phần V, Phụ lục I, Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

Căn cứ kết quả xác minh nguồn gốc, hiện trạng, thời điểm sử dụng đất, xác định:

- Nguồn gốc sử dụng đất: Do vợ chồng bà Lương Thị Bình tự khai phá để làm nhà ở từ tháng 5 năm 2004 sử dụng ổn định vào mục đích đất ở và trồng cây lâu năm tại nông thôn từ khi khai phá cho đến nay.

- Thời điểm sử dụng đất vào mục đích đề nghị cấp GCN: Sau ngày 15/10/1993 và trước ngày 01/7/2004.

- Hiện trạng sử dụng đất: Sử dụng ổn định liên tục vào mục đích đất ở và trồng cây lâu năm tại nông thôn, ranh giới ổn định.



- Tình trạng sử dụng đất: Không tranh chấp với các hộ giáp ranh, không lấn chiếm đường giao thông.

Căn cứ khoản 38 Điều 3 Luật Đất đai 2024 xác định việc sử dụng đất ổn định, thửa đất không vi phạm pháp luật đất đai.

- Sự phù hợp về quy hoạch: Phù hợp với Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ngọc Lặc được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 (quy hoạch đất ở tại nông thôn).


4. Tình hình đăng ký quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận QSDĐ:

- Thửa đất bà Lương Thị Bình đang đề nghị cấp giấy chưa được cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất lần đầu.

IV. Ý kiến của phòng Kinh tế

Sau khi thẩm định, hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế) đủ điều kiện trình Chủ tịch UBND xã ký Danh sách niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận theo quy định./.

Người tham mưu



Lê Thị Hạnh

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Lê Văn Trường

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất -

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Nguyệt Án ⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: LƯƠNG THỊ BÌNH, Sinh năm 1975.

(Người đại diện những người đồng thừa kế)

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: 038175030922;

c) Cùng địa chỉ ⁽⁴⁾: Thôn Pheo, xã Nguyệt Án, tỉnh Thanh Hóa

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0330332418747, Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thừa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 19; Tờ bản đồ số: 10 xã Nguyệt Án cũ nay là tờ bản đồ 74 xã Nguyệt Án.

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: Thôn Pheo, xã Nguyệt Án, tỉnh Thanh Hóa

c) Diện tích 2639,9 m²; sử dụng chung: 2639,9 m²; sử dụng riêng: 0 m².

d) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: Đất ở và trồng cây lâu năm ; từ thời điểm: Sau ngày 15/10/1993 và trước ngày 01/7/2004.

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: Đất ở: Lâu dài, đất trồng cây lâu năm: 50 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất.

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Đất do vợ chồng bà Lương Thị Bình tự khai phá và làm nhà ở từ tháng 5 năm 2004, sử dụng ổn định liên tục vào mục đích đất ở cho đến nay.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ⁽¹⁰⁾

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

- a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:
- b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾: m².
- c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾:m².
- d) Sở hữu chung ⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng ⁽¹⁴⁾: m².
- đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.
- e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:
- g) Năm hoàn thành xây dựng ⁽¹⁶⁾:
- h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:
- i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹⁸⁾:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất
- b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận
- c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân)
- d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo ⁽¹⁹⁾:

- (1) Đo đạc hiện trạng thửa đất.
- (2) Đo đạc chính lý thửa đất.
- (3) Bản tường trình nguồn gốc sử dụng đất.
- (4) Hồ sơ khai thuế, đơn xin miễn giảm thuế.

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nguyệt Án, ngày 16 tháng 4 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Bình
Lương Thị Bình

DANH SÁCH

NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Sử dụng chung thửa đất: ; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

STT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Lương Thị Bình	1975	CCCD	038175030922	05/05/2025	Cục cảnh sát	Thôn Pheo, xã Nguyệt Ấn
2	Lê Văn Diệm	1998	CCCD	038098032802	04/12/2021	Cục cảnh sát	Thôn Pheo, xã Nguyệt Ấn
3	Lê Văn Huỳnh	2001	CCCD	038201019237	04/05/2023	Cục cảnh sát	Thôn Pheo, xã Nguyệt Ấn

Nguyệt Ấn, ngày 16 tháng 04 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

Bình

Lương Thị Bình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày tháng 04 năm 2026

[02] Lần đầu: [] [03] Bổ sung lần thứ: 01

[] Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] **Người nộp thuế** LƯƠNG THỊ BÌNH

[05] Mã số thuế:.....

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu[1]: 038185030922

[07] Địa chỉ: Thôn Pheo

[08] Xã/ phường/đặc khu: Nguyệt Ân

[09] Tỉnh/Thành phố: Thanh Hóa

[10] Điện thoại: 0332418747 [10] Fax: [11] Email:

[12] **Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):**

[13] Mã số thuế:.....

[14] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 19; Tờ bản đồ số: 10

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: Thôn Pheo

1.2.2. Xã/ phường/đặc khu: Nguyệt Ân

1.2.3. Tỉnh/thành phố : Thanh Hóa

1.3. Vị trí thửa đất[2]: VT 1

1.4. Mục đích sử dụng đất: Đất ở và đất trồng cây lâu năm

1.5. Diện tích (m²): 2639,9

1.6. Nguồn gốc nhà đất[3]: Hình thành thửa đất trước 01/07/2004 do ông Lê Văn Toàn và bà Lương Thị Bình tự khai phá làm nhà ở từ tháng 05 năm 2004 đến ngày 24/02/2017 ông Toàn chết để lại cho bà Lương Thị Bình sử dụng ổn định liên tục vào mục đích nhà ở từ đó cho đến nay, đất không tranh chấp.

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....

- Mã số thuế:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao[4]:.....

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà:Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m²):..... Diện tích sở hữu riêng (m²):.....

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công[5]:

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng *, nhận thừa kế *, nhận tặng cho * (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Lương Thị Bình		038175030922	50
2	Lê Văn Diện		038098032802	50
3	Lê Văn Huỳnh		038201019237	50

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- Đơn đăng ký đất đai tài sản gắn liền với đất

- Trích lục bản đồ địa chính

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Nguyệt Ân, ngày ~~16~~ tháng 04 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
KHAİ THAY**

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Bình

Lương Thị Bình

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

ĐƠN TƯỜNG TRÌNH VỀ NGUỒN GỐC, THỜI GIAN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi:

- Ban thôn Pheo, xã Nguyệt Ân
- UBND xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa.

Chúng tôi là:

- Bà: Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế), Sinh ngày 07/10/1975
- CCCD số: 038175030922, cấp ngày 05/5/2023, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHCVTTXH
- Địa chỉ ⁽⁴⁾: Thôn Pheo, xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa

Nay chúng tôi làm đơn này kính trình đến quý cơ quan xác nhận cho tôi thửa đất tại: Thôn Pheo, xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa có nguồn gốc sử dụng như sau:

Từ trước đến nay gia đình tôi đang sử dụng đất ở và đất trồng cây lâu năm ổn định tại thôn Pheo, xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa, theo bản đồ địa chính là thửa đất số 19, tờ bản đồ số 10, bản đồ địa xã Nguyệt Ân, theo kết quả đo đạc do Chi nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai huyện Ngọc Lặc đo đạc chính lý số 350/ĐĐCL ngày 14/5/2024 là thửa đất số: 19, tờ bản đồ số: 74, diện tích 2639,9 m². Nguồn gốc đất: Đất do vợ chồng ông Lê Văn Toàn, bà Lương Thị Bình tự khai phá làm nhà ở từ tháng 5 năm 2004. Sử dụng ổn định vào mục đích đất ở từ tháng 5 năm 2004 đến nay. Nhưng từ trước đến nay chưa đề nghị đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tôi xin cam đoan diện tích đất của gia đình chúng tôi giống như kết quả đo đạc của Chi nhánh VPĐK đất đai đo vẽ, từ trước đến nay không mua bán, không chuyển quyền, không lấn chiếm, không vi phạm pháp luật đất đai, được các hộ gia đình sử dụng đất liền kề thống nhất về diện tích, vị trí sử dụng đất và ký xác nhận ranh giới thửa đất trong hồ sơ đăng ký đất đai. Thời điểm đo đạc bản đồ năm 2006.

Chúng tôi xin cam đoan:

- + Thừa nhận và không có ý kiến, khiếu nại gì đối với kết quả đo đạc hiện trạng do Chi nhánh VPĐKĐĐ đã đo đạc đối với ranh giới và diện tích của thửa đất nêu trên.
- + Phần diện tích nêu trên là thuộc quyền sử dụng của chúng tôi và cam kết không tranh chấp, lấn chiếm hay trao đổi, chuyển nhượng với người khác, diện tích theo đo đạc lại của Chi nhánh VPĐKĐĐ theo sự dẫn đạc của gia đình và các bên có liên quan đã xác định rõ ràng, có phun sơn cắm mốc.
- + Chúng tôi cam đoan không làm thay đổi về ranh giới của thửa đất, từ trước đến nay ranh giới đất vẫn giữ nguyên, nguyên nhân sai lệch giữa kết quả đo đạc bản đồ năm 2006 và kết quả đo đạc hiện trạng do Chi nhánh thực hiện năm 2024 là do gia đình không hiểu biết về các quy định của nhà nước, nên đã không cung cấp ranh



thửa, của hộ gia đình cho đoàn đo đạc nên phần đất của gia đình không trùng khớp diện tích bản đồ đo đạc năm 2006.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung tường trình về nguồn gốc đất và trong việc cung cấp thông tin, chứng từ chứng minh về sử dụng đất để được xem xét, cấp giấy chứng nhận, cam kết thực hiện kê khai nộp thuế, phí, lệ phí cấp GCN, trả chi phí lập hồ sơ đất, thực hiện nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Xác nhận của thôn Pheo xã Nguyệt Ân
Xác nhận chữ ký bà Lương Thị Bình và nội dung tường trình trên đây của bà Lương Thị Bình là đúng thực tế.

Pheo, ngày 17 tháng 4 năm 2026

Phạm Mai
Phạm Văn Bé
Lê Thanh Hải

Nguyệt Ân, ngày 16 tháng 4 năm 2026

Người viết tường trình
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Bình
Lương Thị Bình



Nguyệt Ân, ngày 17 tháng 4 năm 2026

Xác nhận của UBND xã Nguyệt Ân



PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Đình Thương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA XÁC MINH

Hôm nay, ngày 17... tháng 4... năm 2016.., tại Ehôn pheo.....
xã Nguyệt Ân, chúng tôi tiến hành lập biên bản xác minh nguồn gốc và thời
điểm, hiện trạng sử dụng đất với các nội dung sau:

1. Thành phần tham gia:

- Ông (bà) Sê Ehi Hạnh - Chuyên viên phòng Kinh Tế.....
- Ông (bà) Sê Ehanh Hải - Trưởng thôn pheo.....
- Ông (bà): Phạm Văn Hải - Bi Thư chi bộ Ehôn pheo.....

2. Nội dung kiểm tra, xác minh:

Kiểm tra, xác minh nguồn gốc và thời điểm, hiện trạng sử dụng đất đối với
thửa đất số 19... tờ bản đồ số 10 (nay là tờ bản đồ số 74).....

xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa của Bà Sương Ehi Bình Ehôn pheo.....

3. Kết quả kiểm tra, xác minh:

3.1. Nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất

Ehôn đất số 19 tờ bản đồ số 10 (nay là tờ bản đồ số 74)
do ông Sê Văn Loan, bà Sương Ehi Bình tự khai phá làm nhà ở
Lũ tháng 5 năm 2004 sử dụng ổn định liên tục vào mục đích
đất ở nông thôn từ năm 2004 đến nay.....

3.2. Hiện trạng sử dụng đất

Ehôn đất số 19 tờ bản đồ số 74 hiện đang có nhà
xây kiến cố trên đất, ranh giới rõ ràng.....

- Tình trạng tranh chấp: Hiện tại không xảy ra tranh chấp.....

- Sự phù hợp với quy hoạch: phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.....

4. Kết luận:

Ehôn đất số 19 tờ bản đồ số 74 xã Nguyệt Ân của bà
Sương Ehi Bình đủ điều kiện để lập hồ sơ cấp Giấy.....

Chúng nhận Q.SD đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của Luật Đất đai

Biên bản kết thúc hồi 10 giờ 00 phút cùng ngày, đọc lại cho các thành phần tham gia cùng nghe và ký tên dưới đây./.

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA KÝ TÊN

TRƯỞNG THÔN

Hào
Lê Thanh Hải

ĐẠI DIỆN... chi bộ.....

Bộ chi Bộ: Phạm Văn Hải
Phạm Văn Hải

PHÒNG KINH TẾ

Lechi Hanh
Lê Chi Hanh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nguyệt Án ngày 16 tháng 4 năm 2026

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ MIỄN (GIẢM)
TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Kính gửi: Thuế cơ sở 10 tỉnh Thanh Hóa

[01] Tên người nộp thuế: **LƯƠNG THỊ BÌNH**

[02] Mã số thuế:

[03] Địa chỉ: Thôn Pheo

[03a] Phường/xã Nguyệt Án . Tỉnh/thành phố: Thanh Hóa

[04] Điện thoại: [05] Fax: [06] E-mail:

Đề nghị được miễn (giảm) tiền sử dụng đất với lý do và <số tiền miễn (giảm)> cụ thể như sau:

1. Lý do đề nghị miễn (giảm):

Thuộc diện chính sách: Hộ đồng bào dân tộc thiểu số miền núi ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định 267/QĐ- UBND tỉnh ngày 21/01/2026 về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026 - 2030

Theo điểm b khoản 1 điều 18 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (1. Miễn tiền sử dụng đất khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất (cấp Giấy chứng nhận) trong hạn mức đất ở cho người sử dụng đất trong các trường hợp sau: b) Người nghèo, hộ gia đình hoặc cá nhân là người dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo.).

2. Xác định số thuế được miễn (giảm):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Tên khoản thu thuộc NSNN được miễn (giảm)	Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn (giảm)	Số tiền đề nghị miễn (giảm)	Số tiền đã nộp (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Tiền sử dụng đất			
2				
....			
	Cộng			

3. Tài liệu gửi kèm: (ghi rõ tên tài liệu, bản chính hay bản sao)

(1) Hồ sơ đề nghị cấp giấy CNQSD đất (bản chính)

(2) Đơn xác nhận vùng đặc biệt khó khăn



Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Bình

Lương Thị Bình

Xác nhận của UBND xã Nguyệt Ân

Bà Lương Thị Bình thuộc diện Hộ đồng bào dân tộc thiểu số miền núi ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định 267/QĐ- UBND tỉnh ngày 21/01/2026 về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III: tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026 - 2030



PHÓ CHỦ TỊCH
Lưu Đình Thường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nguyệt Ân, ngày 16 tháng 4 năm 2026

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ MIỄN (GIẢM) THUẾ

Kính gửi: Thuế cơ sở 10 tỉnh Thanh Hóa

Tên người nộp thuế: Lương Thị Bình

CCCD số: 038175030922

Mã số thuế:

Địa chỉ: Thôn Pheo

Thường/xã Nguyệt Ân; Tỉnh/thành phố: Thanh Hóa

Điện thoại: 0332418747

Fax: E-mail:

Đề nghị được miễn (giảm) thuế với lý do và số thuế miễn giảm (giảm) cụ thể như sau:

1. Lý do đề nghị miễn (giảm) thuế:

- Miễn giảm lệ phí trước bạ.

2. Xác định số thuế được miễn (giảm):

....Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Tên khoản thu thuộc NSNN được miễn (giảm)	Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn (giảm)	Số tiền đề nghị miễn (giảm)	Số tiền đã nộp (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Thuế trước bạ			
.....			
	Cộng			

3. Tài liệu gửi kèm:

(1)

(2)

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Bình
Lương Thị Bình

Xác nhận của UBND xã Nguyệt Ân

Ngày 16 tháng 4 năm 2026

T.M. UBND XÃ

PHÓ CHỦ TỊCH



Lưu Đình Thường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA KHU DÂN CƯ

Về nguồn gốc, loại đất và thời điểm sử dụng đất

Hôm nay, ngày 17 tháng 4 năm 2026, tại NVH thôn pheo, xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa. Đã họp để xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với thửa đất số 19 tờ bản đồ số 10 xã Nguyệt Ân cũ nay là tờ bản đồ số 74 xã Nguyệt Ân mới cuối họ bà Sương Thị Bình - thôn pheo, xã Nguyệt Ân

I. Thành phần cuộc họp gồm có:

1. Chủ trì cuộc họp ... ông Lê Thanh Hải - Trưởng thôn,
2. Bà : Lê Thị Hạnh - Chuyên viên phòng Kinh tế
3. Ông : Phạm Văn Hải - Bí thư chi bộ
4.

Và 06 người (có tên dưới đây) đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay của thửa đất nói trên.

II. Cuộc họp đã thống nhất xác định:

1. Nguồn gốc sử dụng thửa đất:
Thửa đất số 19 tờ bản đồ số 74 có nguồn gốc do ông Lê Văn Loan, bà Sương Thị Bình tự khai phá và làm nhà ở từ tháng 5 năm 2004. Thửa đất hiện tại đang có nhà xây kiên cố trên đất sử dụng liên tục vào mục đích đất ở nông thôn
2. Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích đăng ký, đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ sau 15/10/1993 và trước 01/7/2004
3. Tình trạng tranh chấp đất đai: Hiện tại không có tranh chấp

xanh giới rõ ràng.....;

III. Những người tham gia cuộc họp cùng thống nhất ký tên dưới đây:

STT	Họ và tên	Sinh năm	Địa chỉ thường trú	Ký tên
1	Lê Văn Quyết	1963	Thôn phèo	Quyết
2	Lê Thị Lanh	1962	Thôn phèo	Lanh
3	Lê Văn Dưỡng	1960	Thôn phèo	Dưỡng
4	Lê Hưng Sơn	1950	Thôn phèo	Lê Hưng Sơn
5	Bùi Thị Hồng	1954	Thôn phèo	Hồng
6	Lê Thị Lý	1957	Thôn phèo	Lý

Phòng Kinh tế

Lehphat
Lê Thị Hạnh

Đại diện...chủ bộ...

Bí thư bộ: Phạm Mai
Phạm Văn Hải

Chủ trì cuộc họp

Hải
Lê Thanh Hải

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

Hôm nay, ngày 18.../ 4.../ 2024 tại thực địa vị trí thửa đất số: 19 Tờ bản đồ số: 10
Bản đồ địa chính xã Nguyệt ấn

Địa chỉ thửa đất: Thôn Pheo, xã Nguyệt ấn, Huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú: Thôn Pheo, xã Nguyệt ấn, Huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

Chúng tôi đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới và đo đạc theo hiện trạng thửa đất theo Đơn đề nghị đo đạc địa chính thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai.

I. Thành phần tham dự:

- Ông (bà): Trần Xuân Ngọc ; CB Chi nhánh VPĐK ĐĐ Ngọc Lặc
- Ông (bà): Lương Thị Bình ; Chủ tịch UBND xã Nguyệt ấn
- Ông (bà): Lê Thị Hạnh ; Công chức địa chính xã Nguyệt ấn
- Ông (bà): Lương Thị Bình ; Chủ sử dụng đất

II. Thông tin về thửa đất:

1. Thông tin thửa đất đề nghị trích đo:

Thửa đất số: 19 ; Tờ bản đồ số: 10 ; Tỷ lệ 1/ 2000
Diện tích sử dụng: 2923.0 m²; Trong đó: đất ở: m²
Đất cây hàng năm: m²; Đất m²
Diện tích sử dụng chung: Không m²; Diện tích sử dụng riêng: m²

2. Hiện trạng thửa đất đề nghị trích đo:

Hiện trạng thuộc thửa đất số : 19 tờ bản đồ số : 10
Theo BĐĐC xã Nguyệt ấn đo đạc năm 2006
Diện tích sử dụng: 2639.9 m²; Trong đó: đất ở: m²
Đất cây hàng năm: m²; Đất m²
Diện tích sử dụng chung: Không m²; Diện tích sử dụng riêng: m²

3. Tình trạng thửa đất:

Hiện đang sử dụng ổn định, liên tục cùng một mục đích từ trước đến nay, không tranh chấp với các hộ giáp ranh.

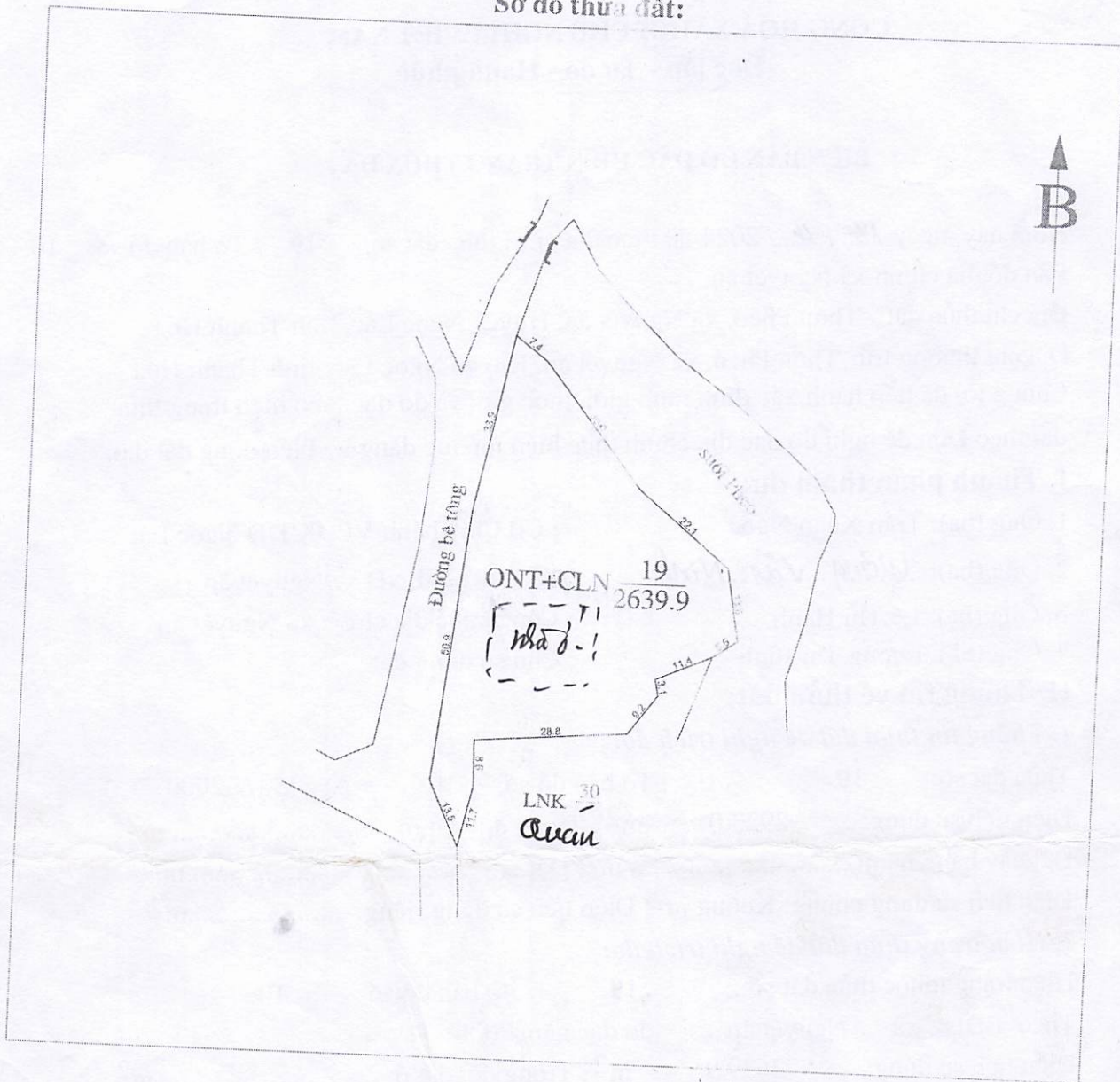
4. Những nội dung khác:

Hoàn toàn thống nhất với kết quả đo đạc hiện trạng đang sử dụng đất. UBND xã Nguyệt ấn đề nghị Chi nhánh Văn Phòng Đăng ký đất đai làm thủ tục đăng ký biến động với thửa đất số: 19 tờ bản đồ số: 10, bản đồ địa chính xã Nguyệt ấn theo kết quả kiểm tra, xác minh hiện trạng

III. Kết luận:

Biên bản được thông qua các thành viên tham dự cùng nghe và nhất trí ký tên với các nội dung trong biên bản, không ai có ý kiến nào khác./.

Sơ đồ thửa đất:



Chi nhánh VPĐK đất đai huyện Ngọc Lặc

Ngày 18 tháng 4 năm 2024

Người sử dụng đất

(ký, ghi rõ họ tên)

[Handwritten signature]

Bình

Lương Thị Bình

Trần Xuân Ngọc

Công chức địa chính xã

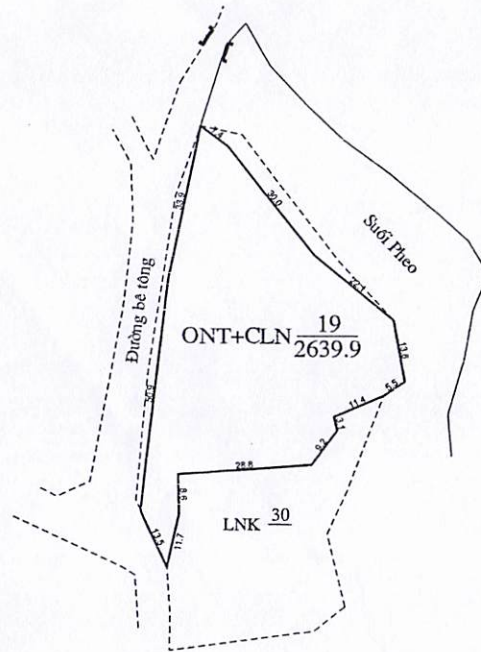


[Handwritten signature]

Lê Thị Hạnh

PHÓ CHỦ TỊCH
Lương Văn Ninh

SƠ ĐỒ THỪA ĐẤT



ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

(Phục vụ đăng ký đất đai, cấp GCN QSD đất)

Số : 350/ ĐĐCL

Tỷ lệ: 1 / 1000

Ông (bà): Lương Thị Bình

Đo đạc chính lý thửa đất số: 19, tờ Bản đồ địa chính số: 10

Tỷ lệ Bản đồ: 1 / 2000, đo vẽ năm: 2006

Xã Nguyệt ấn - huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hoá

Diện tích: 2639.9 m²

GHI CHÚ:

————— Ranh giới thửa đất được xác định theo hiện trạng sử dụng, được các bên liên quan thống nhất tại thực địa

----- Nền Bản đồ địa chính xã Nguyệt ấn, đo vẽ năm 2006

ONT $\frac{19}{2923.0}$ Nhận thừa theo từ bản đồ địa chính Xã Nguyệt ấn đo đạc năm 2006

ONT+CLN $\frac{19}{2639.9}$ Nhận thừa chính lý thửa đất số 19 tờ số 10 bản đồ địa chính Xã Nguyệt ấn đo đạc năm 2006

2211
8002211
800

Bảng các thửa đất chính lý

STT	Thửa đất bỏ (thửa gốc)			Thửa đất mới thêm			Ghi chú
	Số thửa bỏ	Diện tích	Loại đất	Số thửa mới	Diện tích	Loại đất	
				19	2639.9	ONT+CLN	

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI NGỌC LẶC

Ngày 14 tháng 5 năm 2024
NGƯỜI THỰC HIỆN

Trần Xuân Ngọc

Ngày 14 tháng 5 năm 2024
NGƯỜI KIỂM TRA

Lê Văn Cường

Ngọc Lặc, ngày 19 tháng 05 năm 2024
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI NGỌC LẶC

GIÁM ĐỐC

Trương Văn Huyền

TỈNH THANH HÓA
HUYỆN NGỌC LẠC
XÃ NGUYỆT AN
Số: 16 /TLKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nguyệt An, ngày 27 tháng 03 năm 2017

TRÍCH LỤC KHAI TỬ

Họ, chữ đệm, tên : **LÊ VĂN TOÀN**

Ngày, tháng, năm sinh: 10/01/1974

Giới Tính: Nam .Dân Tộc: Mường .Quốc Tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc. 7 giờ. 30 phút, ngày mất: 24/3/2017 bằng chữ: Ngày hai mươi
tư tháng ba năm hai nghìn không trăm mười bảy

Nơi chết: Làng pheo, xã Nguyệt An, huyện Ngọc Lạc, tỉnh Thanh Hóa.

Nguyên nhân chết: Ôm

Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử số: 16 do UBND xã Nguyệt An
cấp ngày: 27/03/2017

Họ, chữ đệm, tên người đi khai tử: Lương Văn Ninh giấy tờ tùy thân: Anh

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Lâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP
(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026
[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ: 1

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: LƯƠNG THỊ BÌNH

[05] Ngày/tháng/năm sinh: 07/10/1975

[06] Mã số thuế:

[07] Định danh cá nhân/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): 038175030922

[08] Ngày cấp: 05/5/2023 [09] Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà:..... [10.2] Đường/phố:

[10.3] Tò/thôn: Pheo [10.4] Xã/Phường/Đặc khu: Nguyệt Ân

[10.5] Tỉnh/Thành phố: Thanh Hóa

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: Pheo, xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa

[12] Điện thoại:

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	Định danh cá nhân/ CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
1	Lương Thị Bình		038175030922	66,6%
2	Lê Văn Diện		038098032802	16,7%
3	Lê Văn Huynh		038201019237	16,7%

[17] Địa chỉ thừa đất:

[17.1] Số nhà: [17.2] Đường/phố:

[17.3] Tò/thôn: Pheo [17.4] Xã/phường/đặc khu: Nguyệt Ân

[17.5] Tỉnh/Thành phố: Thanh Hóa



[18] Là thửa đất duy nhất:

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/Phường/Đặc khu): xã Nguyệt Ấn

[20] Đã có giấy chứng nhận:

[20.1] Số giấy chứng nhận: [20.2] Ngày cấp:

[20.3] Thửa đất số: 577

[20.4] Tờ bản đồ số: 74

[20.5] Diện tích: m²

[20.6] Loại đất/Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:m²

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: m²

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận:

[22.1] Diện tích: 400 m² [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: Đất ở tại nông thôn

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà:.....[25.2] Diện tích:.....[25.3] Hệ số phân bổ:

5. Miễn, giảm thuế [26]

[26.1] Trường hợp miễn, giảm (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách,...):.....

[26.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm:

[26.3] Số tiền đề nghị miễn (giảm):

[26.4] Số tiền đã nộp (nếu có):

< Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn, giảm thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc diện được miễn, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để xử lý miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Nguyệt Ấn, ngày 20 tháng 4 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP
THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu
(nếu có)/Ký điện tử)

Bình
Lương Thị Bình

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên: LƯƠNG THỊ BÌNH

[28] Ngày/tháng/năm sinh: 07/10/1975

[29] Mã số thuế:

[30] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD: 038175030922

[31] Ngày cấp: 05/5/2023 [32] Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

2. Thừa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tổ/thôn: Pheo [33.4] Xã/Phường/Đặc khu: Nguyệt Án

[33.5] Tỉnh/Thành phố: Thanh Hóa

[34] Đã có giấy chứng nhận:

[34.1] Số giấy chứng nhận: [34.2] Ngày cấp:

[34.3] Thừa đất số: 577 [34.4] Tờ bản đồ số: 74

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN: m²

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: m²

[34.7] Loại đất/Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận:

[35.1] Diện tích: 400 m² [35.2] Loại đất/Mục đích đang sử dụng: Đất ở tại nông thôn

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thừa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách...):

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: 400 m² [40] Hạn mức tính thuế: 400 m²

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn [41.2] Tên đường/vùng: Đường thôn

[41.3] Đoạn đường/khu vực: Đường nhánh, ngõ, gác khác

[41.4] Loại đường: Đường bê tông

[41.5] Vị trí/hạng: 1 [41.6] Giá đất: 250.000 đồng/1 m² [41.7] Hệ số (đường/hẻm...): 1

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng): 250.000 đồng/1 m²

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng



Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
400 m ²

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh - Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

Nguyệt Ân, ngày 20 tháng 4 năm 2026
XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG²
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Sử Văn Cường

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp GCNQSDĐ

Hôm nay, vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở UBND xã Nguyệt Án.

Thành phần gồm:

1. Ông: Lưu Đình Thường - Phó Chủ tịch UBND
2. Ông: Lê Văn Trường - Phó trưởng phòng Kinh tế
3. Bà: Lê Thị Hạnh - Chuyên viên phòng Kinh tế
4. Ông: Bùi Thao Trường - Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã

Nội dung:

1. Tiến hành lập Biên bản niêm yết công khai Thông báo số 169/TB-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch UBND xã Nguyệt Án về việc niêm yết công khai hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất cho bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế), địa chỉ thửa đất: thôn Pheo, xã Nguyệt Án, tỉnh Thanh Hóa.

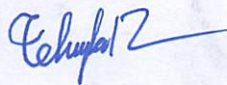
2. Tổ chức dán Thông báo số 169/TB-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch UBND xã Nguyệt Án và các hồ sơ kèm theo tại Trụ sở UBND xã Nguyệt Án.

3. Trong thời hạn niêm yết hồ sơ nêu trên, các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình cần khai báo thêm hoặc có khiếu nại, ý kiến kiến nghị liên quan đến việc cấp đổi GCNQSD đất tại thửa đất thì phản ánh trực tiếp hoặc bằng văn bản đến UBND xã Nguyệt Án qua Văn phòng HĐND và UBND hoặc Phòng Kinh tế (bà Lê Thị Hạnh, chuyên viên Phòng Kinh tế, SĐT: 0368146198) để được xem xét, giải quyết. Quá thời hạn trên, UBND xã tiến hành kết thúc niêm yết công khai theo quy định.

Biên bản này kết thúc vào lúc 16 giờ 20 phút cùng ngày và đã đọc lại cho các thành phần cùng nghe không còn ý kiến khác và thống nhất ký tên để làm căn cứ cho việc xác lập danh sách niêm yết công khai./.

THÀNH PHẦN THAM DỰ KÝ TÊN

Chuyên viên phòng Kinh tế



Lê Thị Hạnh

Phó Trưởng phòng Kinh tế



Lê Văn Trường

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã



Bùi Thao Trường

Phó Chủ tịch UBND xã



Lưu Đình Thường

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp GCNQSDĐ

Hôm nay, vào lúc 16 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 4 năm 2026 tại Nhà Văn hóa khu thể thao thôn Pheo.

Thành phần gồm:

- Ông: Lưu Đình Thường - Phó Chủ tịch UBND
- Ông: Lê Văn Trường - Phó trưởng phòng Kinh tế
- Bà: Lê Thị Hạnh - Chuyên viên phòng Kinh tế
- Ông: Lê Thanh Hải - Trưởng thôn Pheo
- Bà: Lương Thị Bình - Chủ sử dụng đất

Nội dung:

1. Tiến hành lập Biên bản niêm yết công khai Thông báo số 169/TB-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch UBND xã Nguyệt Án về việc niêm yết công khai hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất cho bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế), địa chỉ thửa đất: thôn Pheo xã Nguyệt Án, tỉnh Thanh Hóa.

2. Tổ chức dán Thông báo số 169/TB-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch UBND xã Nguyệt Án và các hồ sơ kèm theo tại Nhà Văn hóa khu thể thao thôn Pheo.

3. Trong thời hạn niêm yết hồ sơ nêu trên, các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình cần khai báo thêm hoặc có khiếu nại, ý kiến kiến nghị liên quan đến việc cấp GCNQSD đất tại thửa đất thì phản ánh trực tiếp hoặc bằng văn bản đến UBND xã Nguyệt Án qua Trưởng thôn Pheo hoặc Phòng Kinh tế (bà Lê Thị Hạnh, chuyên viên Phòng Kinh tế, SĐT: 0368146198) để được xem xét, giải quyết. Quá thời hạn trên, UBND xã tiến hành kết thúc niêm yết công khai theo quy định.

Biên bản này kết thúc vào lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày và đã đọc lại cho các thành phần cùng nghe không còn ý kiến khác và thống nhất ký tên để làm căn cứ cho việc xác lập danh sách niêm yết công khai./.

THÀNH PHẦN THAM DỰ KÝ TÊN

Trưởng thôn Pheo

Chủ sử dụng đất

Hato

Bình

Lê Thanh Hải

Lương Thị Bình

CV phòng Kinh tế

Phó Trưởng phòng Kinh tế

Phó Chủ tịch UBND xã

Cehup/2



Lê Thị Hạnh

Lê Văn Trường



Lưu Đình Thường

BIÊN BẢN KẾT THÚC NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp GCNQSDĐ

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 00 ngày 4 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở UBND xã Nguyệt An, tỉnh Thanh Hóa và Nhà văn hóa khu thể thao thôn Pheo.

Thành phần gồm:

1. Ông: Lưu Đình Thường - Phó Chủ tịch UBND
2. Ông: Lê Văn Trường - Phó Trưởng phòng Kinh tế
3. Bà: Lê Thị Hạnh - Chuyên viên phòng Kinh tế
4. Ông: Bùi Thao Trường - Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã
5. Ông: Lê Thanh Hải - Trưởng thôn Pheo
6. Bà: Lương Thị Bình - Chủ sử dụng đất

Tiến hành lập Biên bản kết thúc niêm yết thông báo số 169/TB-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch UBND xã Nguyệt An đã lập ngày 17/4/2026 tại trụ sở UBND xã Nguyệt An và Nhà văn hóa khu thể thao thôn Pheo, xã Nguyệt An.

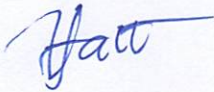
Trong thời gian 15 ngày niêm yết công khai không có hộ gia đình, cá nhân hay tổ chức nào có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về Thông báo số 168/TB-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch UBND xã Nguyệt An về việc niêm yết công khai hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất cho bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế), địa chỉ thửa đất: thôn Pheo, xã Nguyệt An, tỉnh Thanh Hóa.

Chúng tôi lập biên bản này làm căn cứ để hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho bà Lương Thị Bình theo quy định.

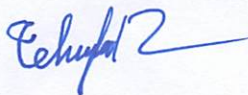
Biên bản này kết thúc vào hồi 09 giờ 00 phút cùng ngày, đã đọc lại cho các thành phần cùng nghe, không còn ý kiến khác và thống nhất ký tên./.

THÀNH PHẦN THAM DỰ KÝ TÊN

Trưởng thôn Pheo





Lê Thanh Hải
CV phòng Kinh tế



Lê Thị Hạnh

Chánh Văn phòng
HĐND và UBND xã



Bùi Thao Trường
Phó Trưởng phòng Kinh tế



Lê Văn Trường

Chủ sử dụng đất



Lương Thị Bình
Phó Chủ tịch UBND xã



Lưu Đình Thường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN
(Hộ dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo)

Kính gửi: UBND xã Nguyệt Ấn, tỉnh Thanh Hoá.

- Tên tôi là: Lương Thị Bình, Sinh ngày 07/10/1975, Dân tộc: Mường
- CCCD số: 038175030922, cấp ngày 05/3/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHCVTXXH
- Địa chỉ thường trú: Thôn Pheo, xã Nguyệt Ấn, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Quyết định số 267/QĐ- UBND tỉnh ngày 21/01/2026 về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026- 2030.

Tôi làm đơn này, đề nghị UBND xã Nguyệt Ấn, tỉnh Thanh Hoá xác nhận cho gia đình tôi có Hộ dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ để được hưởng các chế độ miễn, giảm tiền sử dụng đất.

Nguyệt Ấn, ngày 16 tháng 4 năm 2026.

Người làm đơn

Bình

Lương Thị Bình

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ NGUYỆT ẤN

Gia đình bà: Lương Thị Bình hiện nay ở Thôn Pheo, xã Nguyệt Ấn, tỉnh Thanh Hoá Thuộc diện Hộ đồng bào dân tộc thiểu số miền núi ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định 267/QĐ- UBND tỉnh ngày 21/01/2026 về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026- 2030.

Nguyệt Ấn, ngày tháng năm 2026

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lưu Đình Thường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN

(Hộ dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo)

Kính gửi: UBND xã Nguyệt Ấn, tỉnh Thanh Hoá.

- Tên tôi là: Lương Thị Bình, Sinh ngày 07/10/1975, Dân tộc: Mường
 - CCCD số: 038175030922, cấp ngày 05/3/2022, Nơi cấp Cục cảnh sát QLHCVTTXH
 - Địa chỉ thường trú: Thôn Pheo, xã Nguyệt Ấn, tỉnh Thanh Hóa
- Căn cứ Quyết định số 267/QĐ- UBND tỉnh ngày 21/01/2026 về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026- 2030.

Tôi làm đơn này, đề nghị UBND xã Nguyệt Ấn, tỉnh Thanh Hoá xác nhận cho gia đình tôi có Hộ dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ để được hưởng các chế độ miễn, giảm tiền sử dụng đất.

Nguyệt Ấn, ngày 16 tháng 4 năm 2026.

Người làm đơn

Bình

Lương Thị Bình

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ NGUYỆT ẤN

Gia đình bà: Lương Thị Bình hiện nay ở Thôn Pheo, xã Nguyệt Ấn, tỉnh Thanh Hoá Thuộc diện Hộ đồng bào dân tộc thiểu số miền núi ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định 267/QĐ- UBND tỉnh ngày 21/01/2026 về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026- 2030.

Nguyệt Ấn, ngày tháng năm 2026

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lưu Đình Thường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh *

[02] Lần đầu * [03] Bổ sung lần thứ *

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDD): Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế).		
1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDD: Thôn Nguyệt Thịnh, xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa		
1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có):	Fax	email:
1.3 Đại lý thuế (nếu có) :		
1.4. Mã số thuế:		
1.5. Địa chỉ:		
1.6. Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:		
1.7. Điện thoại: Fax: Email:		
1.8. Hợp đồng đại lý thuế số : ngày		
2. Giấy tờ về quyền SDD (quy định tại 2 Điều 137 Luật Đất đai 2024), gồm:		
3. Đặc điểm thửa đất:		
3.1. Địa chỉ thửa đất: Thôn Pheo, xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa		
3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Mặt đường		
3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng:		
3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng:		
3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày..... tháng.....năm		
Nguồn gốc sử dụng đất: Đất do vợ chồng ông Lê Văn Toàn, bà Lương Thị Bình tự khai phá làm nhà ở từ tháng 5 năm 2004 . Sử dụng ổn định vào mục đích đất ở từ năm 2004 đến nay		
4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m²): 2639,9 m²		
4.1.Đất ở tại nông thôn: 400 m ²		
a) Trong hạn mức giao đất ở: 400 m ² Trong đó:		

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):
b) Ngoài hạn mức giao đất ở:
4.2. Đất ở tại đô thị:
a) Diện tích sử dụng riêng: Trong đó: Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):
b) Diện tích sử dụng chung:
4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:
4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối:
5. Các khoản được giảm trừ tiền SDD hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):
5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:
5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):
5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)
Hộ đồng bào dân tộc thiểu số miền núi ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định 267/QĐ - UBND tỉnh ngày 21/01/2026 về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026 - 2030, đăng ký cấp giấy CNQSD đất lần đầu.
6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...
1) Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; 2) Bản đồ địa chính lý thửa đất; 3) Chứng minh nhân dân-CCCD(bản sao);
Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chức danh hành nghề số:

Nguyễn Ân, Ngày 16 tháng 4 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Bình

Lương Thị Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGUYỆT AN

Số: 169 /TB-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nguyệt An, ngày 17 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v niêm yết công khai danh sách hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với thửa đất của bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế), Địa chỉ thửa đất: Thôn Pheo, xã Nguyệt An, tỉnh Thanh Hoá

Ngày 14/4/2026 UBND xã Nguyệt An, tỉnh Thanh Hóa nhận được hồ sơ đăng ký đất đai tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với thửa đất bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế), địa chỉ thửa đất tại Thôn Pheo, xã Nguyệt An, tỉnh Thanh Hoá.

Mã Hồ sơ: H56.233- 260416-0014.

Sau khi xem xét hồ sơ, UBND xã Nguyệt An thông báo niêm yết công khai hồ sơ đăng ký đất đai tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cho 01 trường hợp địa chỉ thửa đất tại Thôn Pheo, xã Nguyệt An, tỉnh Thanh Hoá, đã được Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Ngọc Lặc đo đạc chỉnh lý số 350/ĐĐCL ngày 14/5/2024 cụ thể như sau:

1. Thời gian niêm yết: Thời gian niêm yết 15 ngày, kể từ ngày 17 tháng 4 năm 2026 đến hết ngày 02 tháng 5 năm 2026.

2. Địa điểm niêm yết: Tại Trụ sở UBND xã Nguyệt An nhà văn hóa Thôn Pheo và Công thông tin điện tử xã Nguyệt An.

Trong thời hạn niêm yết hồ sơ nêu trên, các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình cần khai báo thêm hoặc có khiếu nại, ý kiến kiến nghị liên quan đến việc cấp GCNQSD đất tại thửa đất thì phản ánh trực tiếp hoặc bằng văn bản đến UBND xã Nguyệt An qua Phòng Kinh tế (bà Lê Thị Hạnh, chuyên viên Phòng Kinh tế, SĐT: 0368146198) để được xem xét, giải quyết. Quá thời hạn trên, UBND xã tiến hành kết thúc niêm yết công khai theo quy định.

(Có danh sách niêm yết công khai kèm theo)

UBND xã Nguyệt An trân trọng Thông báo./.

Nơi nhận:

- Chi nhánh VPĐK ĐĐ Ngọc Lặc (phối hợp);
- Trung tâm PVHCC xã Nguyệt An (T/báo);
- Trang thông tin điện tử xã (T/báo);
- Trưởng Thôn Pheo (T/báo và niêm yết);
- Lưu: VP, KT;

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lưu Đình Thường

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGUYỆT ÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Niên yết hồ sơ đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận

(Kèm theo thông báo số /TB-UBND-KT ngày tháng 4 năm 2026)

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế)	Thôn Pheo	Thôn Pheo	Số 10 xã Nguyệt Án cũ (nay là tờ 74 xã Nguyệt Án mới)	19	2639,9	Sau 15/10/1993 Trước 01/7/2004	Do vợ chồng bà Lương Thị Bình tự khai phá để làm nhà ở từ tháng 5 năm 2004 sử dụng ổn định vào mục đích đất ở nông thôn từ năm 2004 cho đến nay.	Trên đất đang có nhà xây kiên cố	Tháng 5/2004	Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 17/4/2026, đến hết ngày 02/5/2026 Tại địa điểm: Nhà văn hóa Thôn Pheo và trụ sở UBND xã Nguyệt Án. Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Nguyệt Án để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết./.



**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGUYỆT AN**

Số: 169 /TB-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nguyệt An, ngày 17 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v niêm yết công khai danh sách hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với thửa đất của bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế), Địa chỉ thửa đất: Thôn Pheo, xã Nguyệt An, tỉnh Thanh Hoá

Ngày 14/4/2026 UBND xã Nguyệt An, tỉnh Thanh Hóa nhận được hồ sơ đăng ký đất đai tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với thửa đất bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế), địa chỉ thửa đất tại Thôn Pheo, xã Nguyệt An, tỉnh Thanh Hoá.

Mã Hồ sơ: H56.233- 260416-0014.

Sau khi xem xét hồ sơ, UBND xã Nguyệt An thông báo niêm yết công khai hồ sơ đăng ký đất đai tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cho 01 trường hợp địa chỉ thửa đất tại Thôn Pheo, xã Nguyệt An, tỉnh Thanh Hoá, đã được Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Ngọc Lặc đo đạc chính lý số 350/ĐĐCL ngày 14/5/2024 cụ thể như sau:

1. Thời gian niêm yết: Thời gian niêm yết 15 ngày, kể từ ngày 17 tháng 4 năm 2026 đến hết ngày 02 tháng 5 năm 2026.

2. Địa điểm niêm yết: Tại Trụ sở UBND xã Nguyệt An nhà văn hóa Thôn Pheo và Cổng thông tin điện tử xã Nguyệt An.

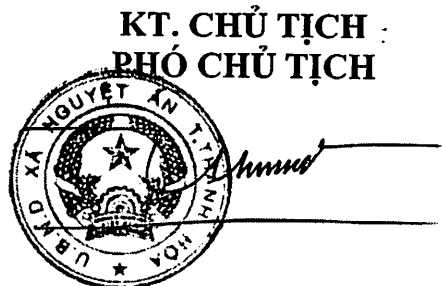
Trong thời hạn niêm yết hồ sơ nêu trên, các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình cần khai báo thêm hoặc có khiếu nại, ý kiến kiến nghị liên quan đến việc cấp GCNQSD đất tại thửa đất thì phản ánh trực tiếp hoặc bằng văn bản đến UBND xã Nguyệt An qua Phòng Kinh tế (bà Lê Thị Hạnh, chuyên viên Phòng Kinh tế, SĐT: 0368146198) để được xem xét, giải quyết. Quá thời hạn trên, UBND xã tiến hành kết thúc niêm yết công khai theo quy định.

(Có danh sách niêm yết công khai kèm theo)

UBND xã Nguyệt An trân trọng Thông báo./.

Nơi nhận:

- Chi nhánh VPĐK ĐĐ Ngọc Lặc (phối hợp);
- Trung tâm PVHCC xã Nguyệt An (T/báo);
- Trang thông tin điện tử xã (T/báo);
- Trưởng Thôn Pheo (T/báo và niêm yết);
- Lưu: VP, KT;



Lưu Đình Thường

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGUYỆT ÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Niên yết hồ sơ đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận

(Kèm theo thông báo số /TB-UBND-KT ngày tháng 4 năm 2026)

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế)	Thôn Pheo	Thôn Pheo	Số 10 xã Nguyệt Án cũ (nay là tờ 74 xã Nguyệt Án mới)	19	2639,9	Sau 15/10/1993 Trước 01/7/2004	Do vợ chồng bà Lương Thị Bình tự khai phá để làm nhà ở từ tháng 5 năm 2004 sử dụng ổn định vào mục đích đất ở nông thôn từ năm 2004 cho đến nay.	Trên đất đang có nhà xây kiên cố	Tháng 5/2004	Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 17/4/2026, đến hết ngày 02/5/2026 Tại địa điểm: Nhà văn hóa Thôn Pheo và trụ sở UBND xã Nguyệt Án. Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Nguyệt Án để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết./.

Số: 148/TTr-KT

Nguyệt An, ngày 06 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc xem xét miễn tiền sử dụng đất và ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế), thôn Pheo, xã Nguyệt An (Mã hồ sơ H56.233-260416-0014)

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nguyệt An

Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số: 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

Căn cứ Quyết định số 2304/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Căn cứ Nghị định số: 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về quỹ phát triển đất.

Căn cứ hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế) thôn Pheo, xã Nguyệt An. (Mã hồ sơ H56.233-260416-0014)

Sau khi tiếp nhận hồ sơ của bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế) đã chuẩn bị hồ sơ sau:

1. Hồ sơ do Ủy ban nhân dân xã Nguyệt An lập gồm:

1.2. Ngày 17/4/2026 Biên bản kiểm tra hiện trạng sử dụng đất: vị trí tại thửa đất 19, Tờ bản đồ số 74 (Theo đo đạc chính lý số 350/ĐĐCL ngày 14/5/2024 của Chỉnh nhánh VPĐKĐĐ Ngọc Lạc), diện tích 2639,9 m², của bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế) ;

1.3. Ngày 17/4/2026 Thông báo số: 169/TB-UBND niêm yết công khai danh sách kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận của bà Lương



Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế).

1.4. Ngày 04/5/2006 Kết thúc niêm yết công khai danh sách kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận của bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế).

2. Hồ sơ do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất nộp, gồm có:

- Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất (mẫu 15);
- Bản đồ đặc chính lý thửa đất.
- Các loại giấy tờ kèm theo gồm Căn cước công dân, bản sao phô tô.
- Chứng từ thuế.
- Hồ sơ đề nghị miễn tiền sử dụng đất

II. Xác nhận các nội dung

1. Về hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất:

- a) Thửa đất số 19; 2.2. Tờ bản đồ số: 74
- b) Địa chỉ : Thôn Pheo, xã Nguyệt Ân, tỉnh Thanh Hóa
- c) Diện tích : 2639,9 m² sử dụng chung: 2639,9 m² ; sử dụng riêng: 0 m².
- d) Sử dụng vào mục đích: Đất ở nông thôn 400 m², Đất trồng cây lâu

năm 2239,9 m², từ thời điểm: tháng 5 năm 2024.

Đất đang có nhà ở, các công trình phụ trợ khác và đất đang trồng cây lâu năm:

Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: Thửa đất hiện tại không tranh có tranh chấp.

e) Về thời điểm sử dụng đất, tạo lập tài sản trên đất: Từ tháng 5 năm 2004.

f) Về nguồn gốc sử dụng đất:

Đất do vợ chồng bà Lương Thị Bình tự khai phá làm nhà ở từ tháng 5 năm 2004.

Về sự phù hợp với quy hoạch:

- Phù hợp với điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Thanh Hoá phê duyệt tại định số 2264/QĐ-UBND ngày 27/6/2023.

2. Về thực hiện nghĩa vụ tài chính.

Thửa đất bà Lương Thị Bình (người đại diện những người đồng thừa kế) đang sử dụng, quản lý thuộc diện chính sách: Hộ đồng bào dân tộc thiểu số miền núi ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định 267/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030.

Theo điểm b khoản 1 điều 18 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (1. Miễn tiền sử dụng đất khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất (cấp Giấy chứng nhận) trong hạn mức đất ở cho người sử dụng đất trong các trường hợp sau: b) Người nghèo, hộ gia đình hoặc cá nhân là người dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo).

Căn cứ điểm b, khoản 5, điều 1 Nghị định số: 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định

